

An Giang, ngày 09 tháng 5 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về việc sử dụng và quản lý
hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ trên địa bàn tỉnh An Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 65/2012/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ, sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 58/2012/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Ngoại vụ tại Tờ trình số 221/TTr-SNgV ngày 19 tháng 3 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý và sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Ngoại vụ, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.72

Nơi nhận:

- Nhu Điều 3;
- Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Bộ Ngoại giao;
- Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước;
- Cục Kiểm tra Văn bản – Bộ Tư pháp;
- TT, TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đài PTTH An Giang, Báo An Giang;
- Website An Giang;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Các Phòng thuộc VP. UBND tỉnh;
- Lưu: HCTC, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Vương Bình Thạnh

QUY ĐỊNH

Về việc sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ trên địa bàn tỉnh An Giang

(Ban hành kèm theo Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ (sau đây gọi chung là hộ chiếu) trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức thuộc các cơ quan chuyên môn và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện, thị xã, thành phố được cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ theo quy định tại Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam (sau đây gọi là Nghị định 136) và Nghị định số 65/2012/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136 (sau đây gọi là Nghị định 65).

2. Ủy ban nhân dân tỉnh là cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cử cán bộ, công chức thuộc tỉnh đi công tác nước ngoài theo quy định tại Điều 32 Nghị định 136, được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Khoản 9 Điều 1 Nghị định 65 (sau đây gọi là cơ quan chủ quản).

3. Cơ quan trực tiếp thực hiện quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ của cán bộ, công chức (sau đây gọi là cơ quan quản lý hộ chiếu).

Điều 3. Nguyên tắc sử dụng, quản lý hộ chiếu

1. Hộ chiếu là tài sản của Nhà nước Việt Nam. Việc sử dụng hộ chiếu không được gây thiệt hại cho uy tín và lợi ích của Nhà nước Việt Nam.

2. Hộ chiếu phải được quản lý chặt chẽ, thống nhất, thuận tiện cho người sử dụng, không để bị thất lạc, hư hỏng hoặc bị lạm dụng, sử dụng sai mục đích.

3. Việc sử dụng, quản lý hộ chiếu phải được thực hiện theo quy định tại Quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan. Người có hành vi sử dụng, quản lý hộ chiếu sai quy định thì tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Điều 4. Trách nhiệm của người được cấp hộ chiếu

1. Có trách nhiệm giữ gìn và bảo quản hộ chiếu theo quy định tại Khoản 1 Điều 13 Nghị định 136.

2. Chỉ được sử dụng một loại hộ chiếu còn giá trị sử dụng cho mỗi chuyến đi công tác nước ngoài phù hợp với Quyết định cử đi công tác và tính chất công việc

thực hiện ở nước ngoài, trừ trường hợp đặc biệt theo hướng dẫn của Bộ Ngoại giao.

3. Phải khai báo về việc mất hộ chiếu theo quy định tại Khoản 2 Điều 13 Nghị định 136.

4. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhập cảnh Việt Nam sau khi kết thúc chuyến công tác ở nước ngoài, phải nộp lại hộ chiếu cho cơ quan quản lý hộ chiếu, trừ trường hợp có lý do chính đáng do Thủ trưởng cơ quan quản lý hộ chiếu quyết định.

5. Khi thay đổi cơ quan làm việc, phải báo cáo cơ quan quản lý hộ chiếu của mình và nơi chuyển đến để các cơ quan này thực hiện việc quản lý hộ chiếu theo các quy định tại Quy định này.

6. Không được sử dụng hộ chiếu để đi nước ngoài với mục đích cá nhân hoặc khi được cử đi học tập ở nước ngoài với thời hạn trên 06 tháng.

Điều 5. Cơ quan quản lý hộ chiếu

Ủy quyền cho thủ trưởng cơ quan có cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý được cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ chịu trách nhiệm quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ của cán bộ, công chức cơ quan mình.

Điều 6. Trách nhiệm của cơ quan quản lý hộ chiếu

1. Quản lý hộ chiếu bao gồm các công việc sau:

a) Lập sổ theo dõi việc giao, nhận hộ chiếu và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho hộ chiếu khi được lưu giữ tại cơ quan quản lý hộ chiếu, không để thất lạc, ẩm ướt, hư hại hoặc không sử dụng được.

b) Bàn giao hộ chiếu cho cán bộ, công chức khi có quyết định cử đi công tác nước ngoài. Việc bàn giao hộ chiếu phải có ký nhận. Nếu hộ chiếu còn thời hạn sử dụng dưới 6 tháng thì thông báo cho đương sự biết để chủ động đề nghị gia hạn hoặc cấp hộ chiếu mới.

c) Chuyển hộ chiếu cho cơ quan quản lý hộ chiếu mới khi người được cấp hộ chiếu được điều chuyển công tác.

d) Báo cáo bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Ngoại vụ về việc người được cấp hộ chiếu có tình không giao hộ chiếu cho cơ quan quản lý hộ chiếu theo quy định sau khi nhập cảnh về nước và có biện pháp kịp thời thu hồi hộ chiếu, xử lý vi phạm đối với việc sử dụng và quản lý hộ chiếu không đúng theo Quy định này.

đ) Thông báo ngay bằng văn bản cho cơ quan cấp hộ chiếu thuộc Bộ Ngoại giao (Cục Lãnh sự hoặc Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh) và Cục Quản lý Xuất Nhập cảnh, Bộ Công an về việc hộ chiếu do cơ quan mình quản lý bị mất, bị hỏng.

e) Chuyển cho cơ quan cấp hộ chiếu thuộc Bộ Ngoại giao để hủy giá trị hộ chiếu của những người không còn thuộc diện được sử dụng hộ chiếu này, bao gồm cả những người đã nghỉ hưu, thôi việc, hết nhiệm kỳ công tác, ra khỏi biên chế, bị chết, bị mất tích.

g) Định kỳ 06 tháng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Ngoại vụ số lượng và tình hình quản lý, sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ tại cơ quan mình.

2. Cơ quan quản lý hộ chiếu của những người thuộc diện quy định tại Khoản 1, 2, 7 Điều 6 Nghị định 136 được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Khoản 3 Điều 1 Nghị định 65 phải thu giữ và quản lý hộ chiếu của vợ hoặc chồng cùng đi theo hành trình công tác của những người này (nếu có) theo quy định tại Quy định này.

3. Cơ quan quản lý hộ chiếu vi phạm các quy định của Quy định này tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị khiển trách, cảnh cáo, bị hạn chế hoặc rút lại quyền quản lý hộ chiếu.

4. Trong trường hợp cơ quan quản lý hộ chiếu vi phạm các quy định và bị rút lại ủy quyền quản lý hộ chiếu thì Sở Ngoại vụ chịu trách nhiệm quản lý hộ chiếu của các cán bộ, công chức của cơ quan bị rút lại ủy quyền đó.

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Ngoại vụ

1. Hướng dẫn và phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan thực hiện việc quản lý, sử dụng hộ chiếu được nêu tại Quy định này.

2. Kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về vấn đề phát sinh trong sử dụng và quản lý hộ chiếu cũng như tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xem xét quyết định hình thức xử phạt đối với vi phạm của cơ quan quản lý hộ chiếu.

Điều 8. Trách nhiệm phối hợp của các cơ quan có liên quan

Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh báo cáo cho Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Ngoại vụ nếu phát hiện những trường hợp sử dụng hộ chiếu không đúng mục đích theo quy định.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình thực hiện, nếu Quy định này không phù hợp hoặc phát sinh những khó khăn, vướng mắc thì Sở Ngoại vụ có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế ./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Vương Bình Thạnh